

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KỸ NGHỆ GỖ TRƯỜNG THÀNH

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

Năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2007

Đơn vị tính : Đồng Việt Nam

| CHỈ TIÊU | Mã số | Năm 2007 | Năm 2006 |
|--|-----------|--------------------------|--------------------------|
| I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH | | | |
| 1. Lợi nhuận trước thuế | 01 | 58,303,779,735 | 22,861,405,844 |
| 2. Điều chỉnh cho các khoản | | | |
| - Khấu hao tài sản cố định | 02 | 8,298,169,418 | 6,077,190,719 |
| - Các khoản dự phòng | 03 | (193,570,902) | 2,813,154,918 |
| - Lãi/lỗ từ hoạt động đầu tư | 05 | (18,520,627,424) | (3,628,341,294) |
| - Chi phí lãi vay | 06 | 33,034,190,084 | 21,483,376,516 |
| 3. Lợi nhuận kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động | 08 | 80,921,940,911 | 49,606,786,703 |
| - (Tăng)/giảm các khoản phải thu và tài sản ngắn hạn khác | 09 | (72,000,577,520) | 22,988,028,528 |
| - (Tăng)/giảm hàng tồn kho | 10 | (438,090,444,944) | (186,535,759,884) |
| - Tăng/ (giảm) các khoản phải trả | 11 | (6,347,121,202) | 18,204,873,900 |
| - Tăng/ (giảm) các khoản trả trước | 12 | (2,830,036,186) | 129,621,925 |
| - Tiền lãi vay đã trả | 13 | (32,004,284,324) | (19,709,572,913) |
| - Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp | 14 | (104,477,676) | (220,183,333) |
| - Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh | 15 | - | 275,475,599 |
| - Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh | 16 | (4,199,145,676) | (2,158,204,142) |
| Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh | 20 | (474,654,146,617) | (117,418,933,617) |
| II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ | | | |
| 1. Tiền chi mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác | 21 | (99,033,606,024) | (23,378,511,862) |
| 2. Tiền thu thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác | 22 | 45,000,000 | 122,785,000 |
| 3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác | 23 | (249,478,650,700) | (800,000,000) |
| 4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác | 24 | 111,382,515,700 | 2,204,000,000 |
| 5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác | 25 | (242,360,537,602) | - |
| 6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác | 26 | 1,890,500,000 | 492,500,000 |
| 7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia | 27 | 7,843,091,768 | 3,616,226,610 |
| Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư | 30 | (469,711,686,858) | (17,743,000,252) |
| III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH | | | |
| 1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu | 31 | 554,381,882,893 | 44,053,915,000 |
| 2. Tiền chi trả vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành | 32 | (760,754,987) | (7,661,195,389) |
| 3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được | 33 | 1,354,780,212,483 | 725,816,945,205 |
| 4. Tiền chi trả nợ gốc vay | 34 | (968,530,823,549) | (601,383,177,315) |
| 5. Tiền chi trả nợ thuế tài chính | 35 | - | - |
| Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính | 40 | 927,670,516,840 | 160,826,487,501 |
| LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TRONG KỲ | 50 | (16,695,316,635) | 25,664,553,632 |
| TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN ĐẦU KỲ | 60 | 30,358,306,656 | 4,693,753,024 |
| TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN CUỐI KỲ | 70 | 13,662,990,021 | 30,358,306,656 |

Ngày 25 tháng 02 năm 2008

KẾ TOÁN TRƯỞNG

TỔNG GIÁM ĐỐC

HỒ THỊ MINH THẢO

VÕ TRƯỜNG THÀNH